

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 84 /2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình khu vực thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14, Luật số 62/2020/QH14, Luật số 45/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 55/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình khu vực: Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Quản Bạ, Bắc Mê, Hà Giang, Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình, Hoàng Su Phì, Xín Mần thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình khu vực: Đồng Văn; Mèo Vạc; Yên Minh; Quản Bạ; Bắc Mê; Hà Giang; Vị Xuyên; Bắc Quang; Quang Bình; Hoàng Su Phì; Xín Mần thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình khu vực: Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Quản Bạ, Bắc Mê, Hà Giang,



Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình, Hoàng Su Phì, Xín Mần; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

a) Các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình khu vực: Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Quản Bạ, Bắc Mê, Hà Giang, Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình, Hoàng Su Phì, Xín Mần (*sau đây viết tắt là Ban Quản lý khu vực*) là các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang.

b) Ban Quản lý khu vực có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

c) Ban Quản lý khu vực chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra về chuyên môn của Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Sở quản lý chuyên ngành liên quan.

2. Chức năng

a) Làm đại diện chủ đầu tư và tham gia các hoạt động xây dựng đối với các dự án, công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang giao.

b) Thực hiện các dịch vụ tư vấn (Quản lý dự án, tư vấn giám sát, thẩm tra dự toán...) cho các chủ đầu tư là các xã trong khu vực và các chủ đầu tư khác trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao và đáp ứng yêu cầu về điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đại diện chủ đầu tư:

a) Tham mưu tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng gồm: Các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập, trình phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư khi được giao và công tác chuẩn bị đầu tư; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác.

b) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và tham mưu trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (*theo phân cấp*); phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (*nếu có*) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo

hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác khi được chủ đầu tư giao.

c) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình với các chủ đầu tư; quản lý toàn bộ hồ sơ, tài liệu đối với các công trình, dự án do đơn vị thực hiện từ bước chuẩn bị đầu tư đến khi kết thúc theo quy định của pháp luật hiện hành.

d) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng, khi được chủ đầu tư giao hoặc hợp đồng tư vấn quản lý dự án với chủ đầu tư khác.

đ) Thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban Quản lý khu vực theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

e) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Tham mưu thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66, Điều 67 và Điều 69 của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14, Luật số 62/2020/QH14, Luật số 45/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 55/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15.

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường.

3. Thực hiện các dịch vụ tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, tư vấn giám sát, tư vấn thẩm tra, tư vấn lựa chọn nhà thầu và các dịch vụ tư vấn khác hoặc tự thực hiện phù hợp với năng lực, theo quy định của pháp luật.

4. Đảm bảo thực hiện chế độ thông tin, lưu trữ, bảo mật và báo cáo theo quy định.

5. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

6. Có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công, phân cấp của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý khu vực gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc.
2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý khu vực:
 - a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
 - b) Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2025.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang; Giám đốc các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình khu vực: Đồng Văn; Mèo Vạc; Yên Minh; Quản Bạ; Bắc Mê; Hà Giang; Vị Xuyên; Bắc Quang; Quang Bình; Hoàng Su Phì; Xín Mần; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ pháp chế các Bộ: Nội vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Kho bạc Nhà nước khu vực VIII;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh (Đăng tải);
- Lưu: VT, CV NCTH, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc